

NGHỊ QUYẾT
HỘI NGHỊ LẦN THỨ BẢY
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG KHOÁ XI
về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng
đối với công tác dân vận trong tình hình mới

I- TÌNH HÌNH VÀ NGUYÊN NHÂN

1- Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta luôn xác định công tác dân vận là nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược đối với sự nghiệp cách mạng của đất nước; là điều kiện quan trọng bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, củng cố và tăng cường mối quan hệ máu thịt giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân. Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư các khoá đã ban hành nhiều chủ trương về công tác dân vận. Trên cơ sở đó, công tác dân vận đã đạt được những kết quả quan trọng. Nội dung, phương thức lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước đối với công tác vận động nhân dân được đổi mới; đã có nhiều chủ trương, chính sách phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội, xoá đói, giảm nghèo; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần; phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Hệ thống tổ chức Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội được kiện toàn, củng cố, đổi mới phương thức hoạt động; giữ vai trò nòng cốt trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở. Đã có nhiều hình thức hoạt động vận động nhân dân, tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước trong sạch, vững mạnh, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, thúc đẩy các hoạt động đối ngoại nhân dân và công tác vận động người Việt Nam ở nước ngoài. Quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên được chăm lo, bảo vệ; công tác tập hợp, phát triển đoàn viên, hội viên được chú trọng; công tác giáo dục thế hệ trẻ được quan tâm.

Công tác dân vận thời gian qua đã góp phần tạo sự đồng thuận trong xã hội, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới, bảo đảm quốc phòng, an ninh, ổn định chính trị, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

2- Tuy nhiên, công tác dân vận còn nhiều hạn chế, yếu kém. Việc xây dựng và triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công tác dân vận còn chưa kịp thời, kém hiệu quả; chưa đánh giá và dự báo chính xác những diễn biến, thay đổi cơ cấu xã hội, thành phần dân cư, tâm tư, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân... để có chủ trương, chính sách phù hợp. Việc thể chế hoá chủ trương, quan điểm của Đảng về công tác dân vận chưa kịp thời, nhất là cơ chế "Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ". Công tác kiểm

tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công tác dân vận chưa được quan tâm đúng mức. Một số chính sách chưa đáp ứng nguyện vọng, lợi ích của nhân dân, nhiều bức xúc chưa được giải quyết; quyền làm chủ của nhân dân ở nhiều nơi bị vi phạm, làm giảm lòng tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước.

3- Tình hình trên đây có nguyên nhân khách quan, nhưng chủ yếu do những nguyên nhân chủ quan. Một số cấp uỷ đảng chưa nhận thức đầy đủ về vị trí, vai trò của công tác dân vận; chưa thấy hết trách nhiệm và chưa quan tâm đúng mức lãnh đạo, chỉ đạo công tác này. Một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, trong đó có cán bộ lãnh đạo, quản lý còn thiếu gương mẫu, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Phương thức lãnh đạo của Đảng về công tác dân vận chậm được đổi mới, chưa theo kịp sự phát triển nhanh chóng của thực tiễn. Tổ chức đảng, chính quyền, mặt trận, đoàn thể chính trị - xã hội ở một số cơ sở yếu kém, giảm sút vai trò lãnh đạo, phối hợp thiếu chặt chẽ, không sát dân, không làm tốt công tác tuyên truyền vận động nhân dân. Chưa xác định rõ trọng tâm, trọng điểm và bố trí đủ nguồn lực cho việc triển khai, thực hiện chủ trương, chính sách công tác dân vận. Phương pháp vận động, tập hợp quần chúng chưa phù hợp với từng đối tượng, đặc biệt là đối với đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, thanh niên, người theo đạo. Việc chăm lo, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận, đoàn thể chưa thực sự đáp ứng yêu cầu.

Trong điều kiện Đảng cầm quyền, xây dựng Nhà nước pháp quyền, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, hội nhập quốc tế, có rất nhiều vấn đề mới đặt ra tác động đến tư tưởng, tình cảm, đời sống của cán bộ, đảng viên và nhân dân. Sự phân hoá giàu nghèo, phân tầng xã hội, cùng với tệ quan liêu, tham nhũng, xa dân, xâm phạm quyền làm chủ của nhân dân, làm giảm sút lòng tin của nhân dân đối với Đảng, là thách thức đối với mối quan hệ giữa nhân dân với Đảng. Thực tiễn đòi hỏi Đảng cần tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo đối với công tác dân vận, củng cố vững chắc niềm tin của nhân dân đối với Đảng, tăng cường mối liên hệ giữa Đảng với dân cũng như khối đại đoàn kết toàn dân; phát huy sức mạnh to lớn của toàn dân phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

II- MỤC TIÊU, QUAN ĐIỂM

1- Mục tiêu

Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới nhằm củng cố vững chắc lòng tin của nhân dân đối với Đảng; tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc và mối quan hệ máu thịt giữa Đảng với nhân dân; tập hợp, vận động nhân dân thực hiện tốt các chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; phát huy sức mạnh to lớn của nhân dân, tạo phong trào cách mạng rộng lớn xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

2- Quan điểm

Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới, cần quán triệt các quan điểm sau :

- Cách mạng là sự nghiệp của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; nhân dân là chủ, nhân dân làm chủ.

- Động lực thúc đẩy phong trào nhân dân là phát huy quyền làm chủ, đáp ứng lợi ích thiết thực của nhân dân; kết hợp hài hoà các lợi ích; quyền lợi phải đi đôi với nghĩa vụ công dân; chú trọng lợi ích trực tiếp của người dân; huy động sức dân phải đi đôi với bồi dưỡng sức dân; những gì có lợi cho dân thì hết sức làm, những gì có hại cho dân thì hết sức tránh.

- Phương thức lãnh đạo công tác dân vận của Đảng phải gắn liền với công tác xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh. Mọi quan điểm, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước phải phù hợp với lợi ích của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. Mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức phải gương mẫu để nhân dân tin tưởng, noi theo.

- Công tác dân vận là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên các đoàn thể nhân dân, cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang. Trong đó, Đảng lãnh đạo, chính quyền tổ chức thực hiện, Mặt trận, đoàn thể làm tham mưu và nòng cốt.

- Nhà nước tiếp tục thể chế hoá cơ chế "Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ" thành quy chế, quy định để các tổ chức trong hệ thống chính trị; cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang thực hiện công tác dân vận; các hình thức tập hợp nhân dân phải phong phú, đa dạng, khoa học, hiệu quả.

III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1- Tăng cường xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức, cán bộ; tập trung giải quyết kịp thời, có hiệu quả những bức xúc chính đáng của nhân dân; làm cho nhân dân tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, tăng cường mối quan hệ máu thịt của nhân dân với Đảng và Nhà nước

Kiên quyết, kiên trì thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 4 khoá XI về xây dựng Đảng, làm cho Đảng ta thực sự trong sạch, vững mạnh. Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt đảng; ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Sớm ban hành và thực hiện tốt quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, quy định để Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước trong sạch, vững mạnh.

Không ngừng nâng cao chất lượng các tổ chức cơ sở đảng, hiệu lực, hiệu quả của bộ máy nhà nước từ Trung ương đến cơ sở. Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức phải hiếu dân, gương mẫu, tận tụy với công việc, nói đi đôi với

làm để nhân dân tin tưởng, noi theo. Quan tâm quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, gắn với nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung quy định của Hiến pháp về quyền con người, quyền và nghĩa vụ của công dân trên cơ sở tôn trọng quyền làm chủ của nhân dân, tạo điều kiện để nhân dân phát huy đầy đủ quyền và thực hiện tốt nghĩa vụ của mình.

Các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị tập trung giải quyết những bức xúc, nguyện vọng chính đáng của nhân dân, nhất là những vấn đề liên quan trực tiếp đến đời sống, việc làm, đền bù thu hồi đất đai, tai nạn giao thông, tệ nạn xã hội. Trong xây dựng thể chế, chính sách, cần quán triệt và thực hiện nghiêm nguyên tắc : mọi chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước phải thuận với lòng dân, xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Chú trọng cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, nhất là điều kiện sống, lao động, học tập, sáng tạo, nghỉ ngơi, chăm sóc sức khoẻ.

Quan tâm điều chỉnh hài hoà lợi ích giữa các giai tầng xã hội, các vùng miền, các lĩnh vực; gắn nghĩa vụ với quyền lợi, cống hiến với hưởng thụ, lợi ích cá nhân với lợi ích tập thể và cộng đồng, xã hội.

Xử lý nghiêm minh những vụ việc tiêu cực, tham nhũng; giải quyết dứt điểm những vụ việc khiếu kiện đông người phức tạp, kéo dài.

2- Nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ Đảng, Nhà nước, Mặt trận, đoàn thể chính trị - xã hội và các tầng lớp nhân dân về vai trò, vị trí công tác dân vận trong tình hình mới

Đổi mới và nâng cao chất lượng tuyên truyền, giáo dục, làm cho cán bộ, đảng viên và nhân dân nắm vững, nhất trí với mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ công tác dân vận; quán triệt sâu sắc tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh : "Lực lượng của dân rất to. Việc dân vận rất quan trọng. Dân vận kém thì việc gì cũng kém. Dân vận khéo thì việc gì cũng thành công". Công tác dân vận trong tình hình mới phải phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng, củng cố mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân, tạo động lực để nhân dân đóng góp tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội. Làm tốt công tác dân tộc, tôn giáo, công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài. Củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc. Không ngừng nâng cao vị thế, vai trò của Việt Nam trong khu vực và trên thế giới; góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh", vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Tăng cường lãnh đạo công tác thông tin, tuyên truyền, phát huy sức mạnh tổng hợp của các cơ quan thông tin đại chúng; mở rộng các kênh thông tin truyền thông, đối thoại trực tiếp với nhân dân, góp phần giải toả bức xúc, hoài nghi trong xã hội. Chú trọng việc định hướng và quản lý các phương tiện thông

tin đại chúng, nhất là các mạng xã hội; phát huy sức mạnh của dư luận xã hội lành mạnh hỗ trợ cho các biện pháp quản lý của Nhà nước và các biện pháp tuyên truyền, giáo dục, vận động của Mặt trận và các đoàn thể nhân dân. Chủ động đấu tranh với các luận điệu xuyên tạc, kích động của các thế lực thù địch chống phá khối đại đoàn kết dân tộc, chia rẽ giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân.

Đẩy mạnh tuyên truyền, cổ vũ và nhân rộng các nhân tố mới, các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trên mọi lĩnh vực; phát huy tinh thần yêu nước, thực hành dân chủ, tạo ra phong trào hành động cách mạng của toàn dân thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới và phát triển đất nước. Thường xuyên tổ chức học tập, quán triệt sâu sắc các quan điểm, giải pháp về công tác dân vận của Đảng để mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức là cán bộ dân vận của Đảng. Phát hiện, bồi dưỡng kỹ năng vận động nhân dân cho những người có uy tín trong cộng đồng dân cư, tạo điều kiện để họ tham gia tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tạo sự lan toả, sức sống của công tác dân vận trong tình hình mới.

3- Tăng cường và đổi mới công tác dân vận của các cơ quan nhà nước

Thể chế hoá các quan điểm, chủ trương mới của Đảng về dân vận thành các văn bản pháp luật để các cấp chính quyền, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân thực hiện. Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các chính sách cụ thể đối với giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, đội ngũ trí thức, doanh nhân, thế hệ trẻ, phụ nữ, cựu chiến binh, người cao tuổi. Ban hành các cơ chế, chính sách hỗ trợ, giúp đỡ đồng bào định cư ở nước ngoài ổn định cuộc sống, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc, hướng về Tổ quốc, đóng góp xây dựng đất nước; góp phần tăng cường hợp tác, hữu nghị giữa nhân dân ta với nhân dân các nước.

Cán bộ, công chức, viên chức phải có trách nhiệm vận động nhân dân. Xây dựng và thực hiện phong cách: "trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân", "nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin"; thường xuyên đi công tác cơ sở. Các cơ quan nhà nước, nhất là những ngành, cơ quan, đơn vị có quan hệ trực tiếp với nhân dân cần công khai các quy định cụ thể về trách nhiệm, thái độ phục vụ nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức để nhân dân biết và giám sát, kiểm tra việc thực hiện. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, đổi mới lề lối làm việc, chấn chỉnh thái độ phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường đối thoại, tiếp xúc trực tiếp với nhân dân và giải quyết kịp thời đơn, thư khiếu tố của dân. Làm tốt công tác thanh tra nhân dân, công tác hoà giải ở cơ sở; thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; chủ động nắm tình hình và giải quyết những công việc liên quan đến đời sống của nhân dân.

Chú trọng bảo đảm an sinh xã hội, giải quyết tốt các chính sách đối với người nghèo, người khuyết tật và các chính sách phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội ở các vùng đồng bào dân tộc ít người, để các dân tộc trong cộng đồng dân tộc Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp nhau cùng phát triển.

4- Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, góp phần thúc đẩy quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá, hội nhập quốc tế, giữ vững độc lập chủ quyền, an ninh chính trị

Trong tình hình mới, công tác dân vận phải tập hợp được quần chúng nhân dân thành lực lượng xã hội rộng rãi tham gia các phong trào thi đua yêu nước theo tinh thần "Thi đua là yêu nước, yêu nước phải thi đua". Toàn Đảng, toàn dân và toàn quân phải kết thành một khối vững chắc, làm nên sức sống các phong trào thi đua. Các cấp uỷ đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân bám sát nhiệm vụ chính trị, nắm bắt lợi ích chính đáng của các tầng lớp nhân dân để xác định nội dung và lựa chọn cách thức phát động thi đua sát với thực tế của địa phương, đơn vị với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với từng đối tượng. Đẩy mạnh phong trào thi đua "Dân vận khéo" gắn với việc "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" và các phong trào do Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội phát động.

- Các phong trào thi đua cần thiết thực, tiết kiệm, tránh hình thức, sáo rỗng; lấy hiệu quả về chính trị, kinh tế - xã hội làm thước đo đánh giá từng phong trào thi đua. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết, khen thưởng kịp thời.

Vận động và tạo điều kiện để các tầng lớp nhân dân phát huy cao độ tiềm năng, sức sáng tạo, tích cực lao động, học tập, sản xuất, kinh doanh, làm giàu cho mình, cho cộng đồng và đất nước; tham gia đấu tranh, phòng, chống tội phạm, tiêu cực, tệ nạn xã hội.

5- Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, các hội quần chúng để tập hợp nhân dân, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới

Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể nhân dân tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, thực hiện tốt vai trò là người đại diện, bảo vệ quyền lợi chính đáng, hợp pháp của đoàn viên, hội viên; đa dạng hoá các hình thức tập hợp nhân dân, hướng về cơ sở, tập trung cho cơ sở, phù hợp với trình độ dân trí và đặc điểm, tình hình cụ thể của từng giai tầng xã hội, trong từng giai đoạn cách mạng.

Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội làm tham mưu và nòng cốt trong việc nắm bắt dư luận xã hội, phát huy dân chủ, năng lực trí tuệ, ý thức trách nhiệm của công dân trong thực hiện giám sát xây dựng chính quyền, xây dựng Đảng.

Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước đối với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tăng thêm tính tự chủ, chủ động hơn trong hoạt động, để gần dân, sát dân hơn.

Phát triển các tổ chức quần chúng theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản và tự trang trải, tạo môi trường và điều kiện để nhân dân phát huy sức lực, trí tuệ

sáng tạo theo nguyện vọng trên cơ sở pháp luật. Nâng cao chất lượng hoạt động các tổ chức đoàn thể, đoàn viên, hội viên; phát hiện, lựa chọn những đoàn viên, hội viên ưu tú, đủ tiêu chuẩn để giới thiệu kết nạp vào Đảng, giới thiệu quy hoạch, đào tạo cán bộ. Phát huy vai trò xung kích, sáng tạo của tuổi trẻ; tạo môi trường, cơ chế, chính sách thuận lợi cho tuổi trẻ rèn đức, luyện tài, lao động, học tập, phấn đấu, công hiến cho đất nước. Coi trọng giáo dục chính trị tư tưởng, bồi dưỡng cho thanh, thiếu niên trở thành những người kế tục xứng đáng sự nghiệp cách mạng của Đảng.

Xây dựng cơ chế phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội với các hội quần chúng, với chính quyền, lực lượng vũ trang trong công tác dân vận. Phát huy vai trò của người có uy tín trong cộng đồng. Phát huy vai trò công tác đối ngoại nhân dân và vận động người Việt Nam ở nước ngoài giữ gìn bản sắc dân tộc, hình ảnh con người, đất nước Việt Nam và hướng về xây dựng quê hương, đất nước; tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ của bạn bè và các tổ chức quốc tế.

6- Quan tâm xây dựng, củng cố tổ chức, bộ máy, đội ngũ cán bộ Ban Dân vận, Mặt trận, đoàn thể nhân dân các cấp vững mạnh

Củng cố ban dân vận các cấp; chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ dân vận của Đảng, đặc biệt là đội ngũ cán bộ tham mưu chiến lược; có cơ chế, chính sách thu hút người có năng lực, có uy tín, có kinh nghiệm làm công tác dân vận; chú trọng luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận, nhất là cán bộ trẻ tuổi, có năng lực; khắc phục tình trạng đưa cán bộ phẩm chất, năng lực yếu kém và không có uy tín về làm công tác dân vận.

Kiện toàn tổ chức, bộ máy và cán bộ của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, đáp ứng yêu cầu về trình độ lý luận, năng lực thực tiễn và kỹ năng công tác vận động nhân dân.

Các cơ quan tham mưu của Đảng phải nâng cao nhận thức và trách nhiệm trong công tác tham mưu, tư vấn cho Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các cấp uỷ đảng về công tác dân vận; có chế độ báo cáo, thông tin kịp thời, đầy đủ về tình hình nhân dân và những hạn chế trong hoạt động lãnh đạo của Đảng về công tác dân vận.

7- Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra và giám sát việc thực hiện công tác dân vận

Các tổ chức đảng từ Trung ương đến cơ sở phải đổi mới công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện đề nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công tác dân vận sớm đi vào cuộc sống, có hiệu quả thiết thực. Phải xác định công tác vận động và chăm lo lợi ích của nhân dân là một trong những nội dung chủ yếu trong hoạt động của mình; có kế hoạch thường xuyên tìm hiểu tình hình đời sống, tâm tư, nguyện vọng của nhân dân để có chủ trương, biện pháp xử lý đúng đắn, kịp thời. Các cấp uỷ đảng lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể

nhân dân phối hợp chặt chẽ trong giải quyết các công việc liên quan đến nhân dân và vận động nhân dân thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ công dân.

Các cơ quan đảng ở Trung ương thường xuyên phối hợp, kiểm tra, giám sát chặt chẽ quá trình triển khai thực hiện; đồng thời theo dõi, kiểm tra việc thể chế hoá các quan điểm, chủ trương của Đảng về công tác dân vận. Quan tâm nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn, giải đáp kịp thời những vấn đề thực tiễn đặt ra, nhất là về xây dựng và củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, mối quan hệ giữa Đảng với nhân dân, từ đó tham mưu với cấp có thẩm quyền ban hành các chủ trương, chính sách phù hợp.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Các tỉnh uỷ, thành uỷ, các ban đảng, đảng đoàn, ban cán sự đảng, đảng uỷ trực thuộc Trung ương xây dựng chương trình hành động quán triệt và tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2- Đảng đoàn Quốc hội lãnh đạo việc sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các luật có liên quan, tạo cơ sở pháp lý cho việc thực hiện Nghị quyết và giám sát việc thực hiện.

3- Ban cán sự đảng Chính phủ lãnh đạo việc sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật; tổ chức tốt việc thi hành pháp luật; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện của các cấp chính quyền; kịp thời điều chỉnh các chương trình, giải pháp về tăng cường công tác dân vận phù hợp với thực tế.

4- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội xây dựng chương trình hành động thực hiện Nghị quyết; tổ chức học tập, tuyên truyền phổ biến Nghị quyết cho đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân.

5- Ban Dân vận Trung ương chủ trì phối hợp với các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Trung ương thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết và định kỳ báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư kết quả thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được quán triệt, phổ biến đến các chi bộ.

T/M BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
TỔNG BÍ THƯ
Đã ký: Nguyễn Phú Trọng

THÀNH ỦY THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VĂN PHÒNG

Số 909-BS/VPTU

Nơi nhận:

- Các đồng chí Thành ủy viên,
- Các ban Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy,
- Các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở và đảng ủy cơ sở trực thuộc Thành ủy,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng, Ban Thường vụ Thành Đoàn,
- VPTU (Lãnh đạo, P.NCTH, NC),
- Lưu VPTU.

Sao lục

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 6 năm 2013

K/T CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG

Mai Đăng Khoa

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW Hội nghị lần thứ bảy
Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về tăng cường và đổi mới
sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới

Trong những năm qua, công tác dân vận của Đảng bộ thành phố được tăng cường và từng bước đổi mới; các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố đã quán triệt sâu rộng và triển khai thực hiện công tác vận động nhân dân đạt nhiều kết quả tích cực; thực hiện sáng tạo, hiệu quả nhiều chính sách để phát huy các nguồn lực phát triển kinh tế - văn hóa, đảm bảo an sinh xã hội, giảm hộ nghèo, tăng hộ khá, chăm lo đời sống nhân dân, nhất là gia đình chính sách, các hộ nghèo, hộ cận nghèo, công nhân, sinh viên, người lao động, đồng bào các dân tộc thiểu số có hoàn cảnh khó khăn. Hệ thống tổ chức Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp, nhất là ở cơ sở được quan tâm củng cố, kiện toàn, đổi mới phương thức hoạt động, phát huy vai trò nòng cốt trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; công tác giáo dục thế hệ trẻ, tập hợp, phát triển đoàn viên, hội viên được chú trọng. Công tác dân vận đã thúc đẩy các phong trào thi đua yêu nước, tạo sự đồng thuận trong xã hội, góp phần rất quan trọng thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, tăng cường mối quan hệ máu thịt giữa Đảng bộ với nhân dân.

Tuy nhiên, công tác dân vận của Đảng bộ thành phố vẫn còn nhiều hạn chế, yếu kém; việc tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác dân vận có lúc, có nơi chưa kịp thời, hiệu quả chưa cao; việc cụ thể hóa các chủ trương, chính sách còn chậm, chưa sát thực tiễn, chưa đáp ứng nguyện vọng của nhân dân; một số bức xúc, kiến nghị của nhân dân chưa được các cấp ủy và chính quyền quan tâm giải quyết đến nơi, đến chốn; một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống làm ảnh hưởng lòng tin của nhân dân đối với Đảng bộ và các cấp chính quyền; chưa đánh giá sát và dự báo chính xác những diễn biến, thay đổi cơ cấu xã hội, thành phần dân cư, tâm tư, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân; công tác dân vận của chính quyền còn hạn chế; có nơi thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở còn hình thức, quyền làm chủ của nhân dân bị vi phạm.

Nguyên nhân chủ yếu của những hạn chế, yếu kém trên là do nhận thức của một số cấp ủy, chính quyền, đảng viên về quan điểm, chủ trương công tác dân vận của Đảng chưa sâu sắc; phương thức lãnh đạo của một số cấp ủy và nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội chưa theo kịp sự phát triển nhanh của thực tiễn; công tác tuyên truyền vận động nhân dân chưa sâu rộng; một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức còn xa dân, quan liêu, vô

cảm trước những khó khăn, bức xúc của nhân dân, thiếu gương mẫu, thiếu tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ, chưa thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ vận động nhân dân; đội ngũ cán bộ dân vận, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội ở một số nơi còn thiếu và yếu, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Quán triệt Nghị quyết 25 Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới, đồng thời tiếp tục thực hiện Chương trình hành động của Thành ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ IX về công tác vận động nhân dân, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố xây dựng Chương trình hành động như sau :

I. MỤC TIÊU

Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới; lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác dân vận của hệ thống chính trị, củng cố vững chắc lòng tin của nhân dân đối với Đảng; tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc và mối quan hệ máu thịt giữa Đảng bộ với nhân dân; tập hợp, vận động nhân dân thực hiện tốt chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các chủ trương của thành phố; phát huy sức mạnh to lớn của nhân dân, thúc đẩy phong trào thi đua yêu nước sâu rộng, mạnh mẽ, liên tục, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, xây dựng thành phố văn minh, hiện đại, nghĩa tình, đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước theo tinh thần Nghị quyết 16 của Bộ Chính trị khóa XI về phương hướng, nhiệm vụ phát triển thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức, cán bộ; tập trung giải quyết kịp thời, có hiệu quả những bức xúc chính đáng của nhân dân; củng cố lòng tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, tăng cường mối quan hệ máu thịt giữa Đảng bộ với nhân dân

- Tiếp tục kiên trì thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về xây dựng Đảng; tập trung thực hiện hiệu quả các giải pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm đã kết luận sau khi kiểm điểm tự phê bình, phê bình theo Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI của Ban Thường vụ Thành ủy và ban thường vụ cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị; quyết tâm tạo sự chuyển biến rõ rệt trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng Đảng bộ thành phố trong sạch, vững mạnh.

- Đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, nhất là học tập và làm theo về phong cách quần chúng, dân chủ, nêu gương; mọi cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp phải tiên phong, gương mẫu, thực hiện nghiêm Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07 tháng 6 năm 2012 của Ban Bí thư khóa XI về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp trong việc học tập, làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

- Đổi mới phương thức, nâng cao hiệu quả, tính chiến đấu, sức thuyết phục của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, tạo sự thống nhất về nhận thức, hành động trong Đảng bộ thành phố và tăng sự đồng thuận trong nhân dân. Chủ động, tích cực thực hiện các phương thức nhận diện, phát hiện kịp thời để đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong một phận không nhỏ cán bộ, đảng viên; phòng, chống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ Đảng và chủ động, kiên trì, sắc bén trong phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, luận điệu xuyên tạc.

- Tiếp tục đổi mới, kiện toàn, hoàn thiện tổ chức bộ máy các cơ quan, tổ chức Đảng và hệ thống chính trị từ thành phố đến cơ sở, gắn với Đề án xây dựng chính quyền đô thị thành phố Hồ Chí Minh. Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ; đẩy mạnh thực hiện các chương trình đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ; tạo nguồn quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý xuất thân từ công nhân; tạo nguồn quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý trẻ tuổi; ban hành chính sách thu hút, sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao, lực lượng trí thức trẻ tuổi có trình độ thạc sĩ trở lên, xây dựng đội ngũ cán bộ thành phố theo hướng chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của các địa phương, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị thành phố.

- Lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời những bức xúc, nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của nhân dân, nhất là những vấn đề liên quan trực tiếp đến đời sống, việc làm như bồi thường, tái định cư, thu hồi đất; kiên quyết khắc phục việc thực hiện chậm các dự án có thu hồi đất; đẩy mạnh thực hiện các chương trình giảm ô nhiễm môi trường, giảm ngập nước, giảm tai nạn giao thông, giảm ùn tắc giao thông, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội; khắc phục quá tải bệnh viện; đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm,... Tăng cường thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển sản xuất - kinh doanh; thực hiện tốt hơn nữa các chính sách bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, văn hóa của nhân dân, góp phần kéo giảm chênh lệch mức sống, mức hưởng thụ văn hóa giữa các tầng lớp nhân dân, giữa nội thành và ngoại thành.

- Trong xây dựng, ban hành và thực hiện các chủ trương, chính sách, nhất là về thu hồi đất đai, bồi thường, hỗ trợ tái định cư để giải phóng mặt bằng thực hiện dự án phải quán triệt và thực hiện nghiêm nguyên tắc “mọi chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước phải xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của nhân dân, hợp lòng dân, tạo sự đồng thuận của nhân dân”, đồng thời thường xuyên rà soát, điều chỉnh bổ sung cho phù hợp với thực tiễn; nhằm tăng cường mối quan hệ máu thịt giữa Đảng bộ với nhân dân. Thực hiện nghiêm quy chế lấy ý kiến nhân dân về ban hành một số chủ trương, nghị quyết, quyết định có liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích và trách nhiệm của nhân dân.

- Căn cứ quy định của Trung ương, triển khai, thực hiện nghiêm quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội; quy định về Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, nhất là trong các lĩnh vực, các ngành trực tiếp tiếp xúc, giải quyết công việc đối với nhân dân, tổ chức và doanh nghiệp như quản lý đất đai, trật tự đô thị, thanh tra xây dựng, thanh tra giao thông, xử lý vi phạm hành chính, tuần tra kiểm soát giao thông, quản lý hành chính về trật tự xã hội, ngành thuế,... Tăng cường kiểm tra, giám sát, thanh tra công vụ, kiên quyết xử lý nghiêm, kịp thời các hành vi nhũng nhiễu, vòi vĩnh, thiếu trách nhiệm, gây phiền hà khi thực thi công vụ của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức.

2. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của hệ thống chính trị và nhân dân về vai trò, vị trí công tác dân vận trong tình hình mới

- Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, giáo dục; thường xuyên tổ chức học tập, quán triệt nghiêm túc, sâu sắc trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân các quan điểm, chủ trương của Đảng, tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác dân vận, làm cho cán bộ, đảng viên và nhân dân nắm vững và nhất trí cao với mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ công tác dân vận, quán triệt sâu sắc tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh: "Lực lượng của dân rất to. Việc dân vận rất quan trọng. Dân vận kém thì việc gì cũng kém. Dân vận khéo thì việc gì cũng thành công".

- Tiếp tục thực hiện nghiêm, có hiệu quả quy chế về công tác dân vận của hệ thống chính trị thành phố ban hành kèm theo Quyết định số 489-QĐ/TU ngày 16 tháng 7 năm 2011 của Ban Thường vụ Thành ủy; xác định công tác dân vận là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, trước hết là trách nhiệm của cấp ủy, của đồng chí bí thư cấp ủy, cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp, tất cả cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên, cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang phải làm công tác vận động nhân dân, kính trọng nhân dân, hiểu dân, gương mẫu, tận tụy với công việc, hết lòng phục vụ nhân dân, nói đi đôi với làm để nhân dân tin tưởng, noi theo.

- Lãnh đạo, chỉ đạo thật tốt công tác thông tin tuyên truyền, phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan thông tin đại chúng, chú trọng kênh thông tin trên Internet, báo điện tử, mạng xã hội trong việc thông tin, tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, về nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội của thành phố, chú trọng tuyên truyền, cổ động các phong trào thi đua yêu nước, các nhân tố mới, điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt; phê phán, đấu tranh đẩy lùi tiêu cực, quan liêu, tham nhũng, lãng phí và tệ nạn xã hội. Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền miệng, gắn với các biện pháp tuyên truyền, giáo dục, vận động của mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội, nhất là ở cơ sở.

- Tăng cường sự chỉ đạo của Ban Tuyên giáo Thành ủy, nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước đối với các cơ quan báo chí thành phố, các phương tiện thông tin đại chúng, nhất là các mạng xã hội. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan chủ quản, cấp ủy và lãnh đạo cơ quan báo chí thành phố đối với hoạt động báo chí, đảm bảo đúng tôn chỉ, mục đích; kịp thời cung cấp thông tin chính thống trong Đảng đến cán bộ, đảng viên, tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân, định hướng dư luận xã hội. Thực hiện tốt việc tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với nhân dân góp phần giải tỏa bức xúc, hoài nghi, tạo sự đồng thuận trong xã hội.

- Thông qua Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, các hội, đội, nhóm ở địa bàn dân cư, tổ dân phố, tổ nhân dân, tăng cường củng cố, xây dựng lực lượng cốt cán và phát huy vai trò của người có uy tín trong các giới, lĩnh vực, địa bàn dân cư; chú trọng bồi dưỡng kỹ năng vận động nhân dân cho người có uy tín trong cộng đồng dân cư, lực lượng cốt cán, tạo điều kiện để tham gia tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tạo sự lan tỏa, sức sống của công tác dân vận trong tình hình mới.

3. Tăng cường và đổi mới công tác dân vận của chính quyền, làm cho chính quyền ngày càng gắn bó mật thiết với nhân dân, phục vụ nhân dân tốt hơn

- Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân thành phố, hội đồng nhân dân xã, thị trấn; tăng cường tiếp xúc, lắng nghe ý kiến của cử tri, nhất là những vấn đề bức xúc liên quan trực tiếp đến cuộc sống nhân dân; thực hiện tốt chức năng giám sát và kịp thời đề nghị với cơ quan có thẩm quyền giải quyết, bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng, hợp pháp của nhân dân.

- Tổ chức triển khai, vận dụng thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong thực hiện phương hướng, nhiệm vụ phát triển thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020 theo Nghị quyết 16 của Bộ Chính trị khóa XI; tập trung chỉ đạo thực hiện 6 chương trình đột phá thực hiện Nghị quyết Đại hội IX Đảng bộ thành phố và Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thành phố.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung chính sách chăm lo gia đình chính sách, hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo; chính sách đối với công nhân, nông dân, trí thức, phụ nữ, cựu chiến binh, người cao tuổi, thanh niên, doanh nhân.

- Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý của các cấp chính quyền, các cơ quan quản lý Nhà nước đi đôi với đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng nhu cầu giao dịch hành chính của nhân dân, doanh nghiệp nhanh chóng, tiện lợi; tăng cường thanh tra công vụ, thanh tra nhân dân và công tác hòa giải ở cơ sở.

- Quy định nên nếp và kiểm tra việc thực hiện của cấp ủy, chính quyền các cấp, của các cơ quan quản lý Nhà nước, nhất là người đứng đầu thực hiện nghiêm túc chế độ tiếp công dân để giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, giải quyết dứt điểm các

trường hợp khiếu nại tồn đọng kéo dài. Tăng cường tiếp xúc, đối thoại với nhân dân các giới để lắng nghe, thấu hiểu và giải quyết kịp thời, có hiệu quả đơn thư khiếu nại, tố cáo, những vấn đề bức xúc, kiến nghị của nhân dân và tiếp thu, phát huy sáng kiến của nhân dân trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị. Kịp thời thông tin và phối hợp chặt chẽ với mặt trận, các đoàn thể chính trị - xã hội trong nắm tình hình, giải quyết các vấn đề bức xúc, khiếu nại của nhân dân; trả lời, thông tin công khai bằng hình thức phù hợp về kết quả giải quyết.

- Nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong phục vụ nhân dân; xây dựng và thực hiện phong cách “trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân”, “nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin”; cụ thể hóa các quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức vào nội quy, quy chế làm việc; tiếp tục thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, công khai các quy chế về trách nhiệm công vụ, thái độ phục vụ nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước để nhân dân biết, giám sát, kiểm tra việc thực hiện. Mỗi cán bộ, công chức, viên chức có trách nhiệm vận động nhân dân, thường xuyên đi cơ sở, bám sát địa bàn, lắng nghe, chủ động nắm tình hình và giải quyết những công việc có liên quan đến đời sống nhân dân. Lấy sự đồng thuận, hài lòng của nhân dân làm thước đo hiệu quả công tác dân vận của chính quyền các cấp. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức về công tác dân vận.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, xây dựng ý thức tự giác chấp hành pháp luật của công dân; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chương trình hành động của Thành ủy thực hiện Nghị quyết 49 của Bộ Chính trị khoá IX về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020; thực hiện tốt quy chế kiểm tra việc tuân thủ pháp luật, quy tắc đạo đức công vụ trong ngành tòa án nhân dân, kiểm sát nhân dân.

- Đẩy mạnh công tác dân vận của lực lượng vũ trang thành phố; gắn hiệu quả công tác xây dựng cơ sở chính trị, xây dựng địa bàn an toàn, vững mạnh với kết quả xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện. Xây dựng, củng cố vững chắc tình đoàn kết “quân dân”, xây dựng phong cách quân nhân cách mạng luôn gần gũi nhân dân, hiểu rõ nhân dân, gắn bó với nhân dân. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa lực lượng vũ trang với mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng - an ninh; nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội; thường xuyên bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho đoàn viên, hội viên và nghiệp vụ công tác dân vận cho cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang thành phố.

4. Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, góp phần xây dựng thành phố văn minh, hiện đại, nghĩa tình

- Tiếp tục quán triệt sâu sắc, thực hiện hiệu quả Kết luận 83 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 39 của Bộ Chính trị khóa IX về tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân điển hình tiên tiến, làm cho mỗi cán bộ, đảng viên trong toàn hệ thống chính trị nhận thức công tác dân vận phải tập hợp được nhân dân thành lực lượng xã hội rộng rãi tham gia phong trào thi đua yêu nước, là động lực cách mạng to lớn để thực hiện nhiệm vụ chính trị.

- Cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể chính trị - xã hội các cấp đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước bám sát nhiệm vụ chính trị, nắm chắc tình hình nhân dân để xác định nội dung, hình thức, tiêu chí thi đua sát với thực tiễn, đa dạng, phong phú, phù hợp với từng đối tượng; chú trọng tính bền vững, thiết thực, hiệu quả, có sức lan tỏa, được sự đồng thuận trong xã hội; nâng cao chất lượng, đẩy mạnh phong trào thi đua "Dân vận khéo" gắn với đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh bằng những việc làm cụ thể, thiết thực, không phô trương, hình thức. Lấy hiệu quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, kinh tế - văn hóa - xã hội làm thước đo để đánh giá kết quả phong trào thi đua yêu nước; chú ý khen thưởng, động viên kịp thời cá nhân, tập thể đóng góp trực tiếp từ cơ sở, từ địa bàn dân cư, tạo động lực, cổ vũ, động viên đẩy mạnh phong trào thi đua thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị, góp phần xây dựng thành phố văn minh, hiện đại, nghĩa tình.

5. Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo động lực để nhân dân tích cực tham gia phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội, xây dựng, bảo vệ, phát triển thành phố và đất nước

- Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 12 tháng 3 năm 2003 Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX và Kết luận số 57-KL/TW ngày 03 tháng 11 năm 2009 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; về công tác dân tộc, công tác tôn giáo.

- Phát huy truyền thống yêu nước và tinh thần đoàn kết trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam, thực hành dân chủ, thực hiện tốt chính sách đối với đồng bào các dân tộc; quan tâm phát huy người có uy tín trong đồng bào các dân tộc, chăm lo đào tạo, bồi dưỡng cán bộ người dân tộc, bồi dưỡng nâng cao chất lượng cán bộ làm công tác dân tộc. Đẩy mạnh hoạt động đối ngoại nhân dân, động viên kiều bào hướng về Tổ quốc, đội ngũ trí thức, doanh nhân tích cực tham gia xây dựng thành phố và đất nước.

- Tuyên truyền, vận động các tổ chức tôn giáo, các chức sắc, chức việc và đồng bào có đạo tích cực tham gia phong trào thi đua yêu nước, chấp hành tốt pháp luật của Nhà nước về hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng; phát huy vai trò người có uy tín trong các tôn giáo, chú trọng bồi dưỡng nhận thức, phát triển người có đạo vào các đoàn thể chính trị - xã hội; tăng cường công tác quản lý Nhà nước về tôn giáo, quan tâm-kiện toàn, củng cố tổ chức bộ máy làm công tác tôn giáo; tạo điều kiện thuận lợi cho các tôn giáo, đồng bào có đạo hoạt động tôn giáo bình thường, đúng pháp luật.

- Chủ động, kiên quyết đấu tranh với các luận điệu xuyên tạc, kích động của các thế lực thù địch chống phá khối đại đoàn kết dân tộc, chia rẽ giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân.

6. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và hội quần chúng để tập hợp rộng rãi các tầng lớp nhân dân

- Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước đối với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội; thường xuyên định hướng, kiểm tra, giám sát hoạt động; chỉ đạo phối hợp giữa chính quyền với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội; tạo điều kiện và phát huy tính tự chủ, chủ động hơn trong hoạt động; giao thực hiện một số công trình, đề án phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội.

- Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động theo hướng gần dân, sát dân hơn; hướng hoạt động về cơ sở, nắm chắc tình hình, huy động mọi nguồn lực xã hội chăm lo cho đoàn viên, hội viên, công nhân, sinh viên, người lao động nghèo gặp hoàn cảnh khó khăn; thực hiện tốt hơn nữa vai trò là người đại diện, bảo vệ quyền lợi chính đáng, hợp pháp của đoàn viên, hội viên.

- Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội trong điều kiện không tổ chức Hội đồng nhân dân quận, huyện, phường; thực hiện tốt vai trò tham mưu và nòng cốt trong việc nắm bắt dư luận xã hội, phát huy dân chủ, năng lực trí tuệ, ý thức trách nhiệm của công dân trong thực hiện giám sát xây dựng chính quyền, xây dựng Đảng. Phối hợp chặt chẽ với chính quyền các cấp thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 23 tháng 10 năm 2013 của Ban Thường vụ Thành ủy về tiếp tục thực hiện Quy chế Mặt trận Tổ quốc Việt Nam giám sát cán bộ, công chức, đảng viên ở khu dân cư.

- Thông qua phong trào thi đua yêu nước, chăm lo đời sống, bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng, hợp pháp của nhân dân để vận động, tập hợp nhân dân bằng các hình thức phù hợp với từng giới theo nghề nghiệp, hoạt động xã hội, sở thích, năng khiếu; xây dựng lực lượng nòng cốt ở các khu vực, địa bàn trọng điểm; phát hiện, bồi dưỡng, lựa chọn đoàn viên, hội viên ưu tú, đủ tiêu chuẩn để giới thiệu cho chi bộ phát triển Đảng, giới thiệu quy hoạch, đào tạo cán bộ.

- Chính quyền các cấp tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất để Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, hội quần chúng hoạt động. Quan tâm đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa, giáo dục cho thanh - thiếu nhi; khu lưu trú, điểm sinh hoạt cho công nhân, tập trung triển khai thực hiện các dự án đã được duyệt.

- Xây dựng cơ chế phối hợp hoạt động giữa Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và các hội quần chúng với chính quyền, lực lượng vũ trang trong công tác dân vận.

- Phát huy vai trò xung kích, sáng tạo của tuổi trẻ thành phố; đẩy mạnh phong trào thanh niên tình nguyện trên các lĩnh vực; tạo điều kiện thuận lợi, có cơ chế, chính sách cho tuổi trẻ rèn đức, luyện tài, học tập, lao động, cống hiến vì sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển thành phố, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, truyền thống, lý tưởng cách mạng, ý thức trách nhiệm gắn với đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

- Tăng cường công tác lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước đối với hội quần chúng; thường xuyên củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động theo nguyên tắc tuân thủ pháp luật, tự nguyện, tự quản, tự trang trải về kinh phí. Khuyến khích các hội quần chúng tích cực đăng ký sáng kiến, thực hiện các đề tài, dự án và tạo môi trường, điều kiện để nhân dân phát huy sức lực, trí tuệ, sáng tạo trong phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội.

7. Quan tâm xây dựng, củng cố tổ chức, bộ máy; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ dân vận, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể chính trị - xã hội các cấp vững mạnh

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức, bộ máy và cán bộ Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, đáp ứng yêu cầu về trình độ lý luận chính trị, năng lực thực tiễn và kỹ năng công tác vận động nhân dân; xây dựng tiêu chuẩn chức danh và tiêu chí đánh giá cán bộ ở từng cấp; thường xuyên rà soát, đánh giá chất lượng, bố trí và sử dụng cán bộ đúng người, đúng việc.

- Chú trọng công tác đào tạo, quy hoạch, bố trí, sử dụng và bổ nhiệm cán bộ làm công tác dân vận; quan tâm cán bộ trẻ tuổi, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số; đẩy mạnh việc luân chuyển cán bộ dân vận, mặt trận và đoàn thể sang làm công tác Đảng, chính quyền và ngược lại. Lựa chọn, bố trí cán bộ làm công tác dân vận, mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội đảm bảo tiêu chuẩn, có uy tín và tâm huyết; khắc phục tình trạng đưa cán bộ phẩm chất, năng lực kém, không có uy tín làm công tác dân vận, mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội. Rà soát, bổ sung, thực hiện chính sách đối với đội ngũ cán bộ dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, nhất là ở phường - xã, thị trấn, doanh nghiệp.

- Thường xuyên tổ chức bồi dưỡng, đào tạo về kiến thức, kỹ năng, phương pháp công tác dân vận cho cán bộ làm công tác dân vận của hệ thống chính trị các cấp.

8. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra và giám sát hệ thống chính trị thực hiện công tác dân vận

- Các cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả các nghị quyết của Đảng, các chỉ thị, nghị quyết, chương trình hành động của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy về công tác dân vận; xác định công tác vận động, chăm lo lợi ích của nhân dân là một trong những nội dung quan trọng trong công tác xây dựng Đảng. Định kỳ kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết của Đảng, chỉ thị, nghị quyết, chương trình hành động của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, của các cấp ủy về công tác dân vận.

- Chủ động, nắm chắc tình hình tư tưởng, tâm trạng của các tầng lớp nhân dân, nhất là công nhân, nông dân, trí thức, thanh niên, phụ nữ, doanh nhân, đồng bào các dân tộc, đồng bào có đạo,... để có chủ trương, giải pháp đúng đắn và kịp thời giải quyết các vấn đề bức xúc, vấn đề mới phát sinh có liên quan đến quyền, lợi ích chính đáng, hợp pháp của nhân dân.

- Tiếp tục cụ thể hóa nhiệm vụ công tác vận động nhân dân theo Quy định 1043 của Ban Thường vụ Thành ủy khóa VII và thực hiện công tác xã hội theo Chỉ thị 08 của Ban Thường vụ Thành ủy khóa VII trong chương trình công tác của từng cấp ủy, cán bộ, đảng viên sát với thực tiễn, thiết thực, hiệu quả. Lãnh đạo, chỉ đạo chính

quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp phối hợp chặt chẽ, giải quyết kịp thời, hiệu quả các vấn đề liên quan đến nhân dân; vận động nhân dân thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ công dân.

- Các ban tham mưu của cấp ủy nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong công tác tham mưu cho cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng về công tác dân vận; thực hiện báo cáo, thông tin kịp thời, đầy đủ về tình hình nhân dân, những vấn đề phát sinh trong thực tiễn, những hạn chế trong lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng về công tác dân vận và đề xuất các biện pháp thực hiện cụ thể, sát hợp thực tiễn.

9. Các kế hoạch, chuyên đề, đề án thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp

Trình Ban Thường vụ Thành ủy trong quý I năm 2014 :

9.1. Kế hoạch giáo dục cán bộ, công chức, viên chức nâng cao trách nhiệm phục vụ nhân dân, phòng, chống quan liêu, nhũng nhiễu, vô cảm, gây phiền hà nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp trong thực thi công vụ.

(Giao Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố chủ trì, phối hợp với Ban Nội chính Thành ủy và các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch).

9.2. Xây dựng tiêu chuẩn các chức danh cán bộ lãnh đạo chủ chốt của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp.

(Giao Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố, Ban Thường vụ Thành đoàn xây dựng).

9.3. Chuyên đề về xây dựng giai cấp công nhân trong các khu chế xuất, khu công nghiệp thành phố.

(Giao Đảng ủy các khu chế xuất, khu công nghiệp thành phố chủ trì, phối hợp với Đảng đoàn Liên đoàn Lao động thành phố, các cơ quan liên quan xây dựng chuyên đề).

9.4. Đề án về chính sách, chế độ đối với cán bộ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội ở phường - xã, thị trấn, khu phố, ấp.

(Giao Ban Dân vận Thành ủy chủ trì, phối hợp với Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố, Ban Thường vụ Thành đoàn, Ban Tổ chức Thành ủy và các cơ quan liên quan xây dựng đề án).

Trình Ban Thường vụ Thành ủy trong quý II năm 2014 :

9.5. Quy chế phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và các hội quần chúng với ủy ban nhân dân, lực lượng vũ trang trong công tác dân vận.

(Giao Ban Dân vận Thành ủy chủ trì, phối hợp với Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố, Đảng ủy Quân sự thành phố, Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố, Ban Thường vụ Thành đoàn xây dựng quy chế).

9.6. Quy chế lấy ý kiến nhân dân thông qua Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội và phối hợp giữa các cơ quan có liên quan để thẩm định, đánh giá các chủ trương, chính sách nhằm đảm bảo phù hợp với nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của nhân dân trước khi ban hành.

(Giao Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố chủ trì, phối hợp với Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố và các cơ quan liên quan xây dựng quy chế).

9.7. Chương trình bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang về công tác dân vận.

(Giao Ban Dân vận Thành ủy chủ trì, phối hợp Ban Tổ chức Thành ủy, Trường Cán bộ thành phố và các cơ quan liên quan xây dựng chương trình).

9.8. Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 12 tháng 3 năm 2003 Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá IX về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh và đề xuất các chính sách hỗ trợ, chăm lo các giới đồng bào, các dân tộc, các tôn giáo.

(Giao Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố chủ trì, phối hợp với Ban Dân tộc thành phố, Ban Tôn giáo thành phố và các cơ quan liên quan xây dựng báo cáo).

9.9. Đề án phát huy vai trò người có uy tín trong cộng đồng dân cư.

(Giao Ban Dân vận Thành ủy chủ trì, phối hợp với Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, Ban Dân tộc thành phố xây dựng đề án).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở, đảng ủy cơ sở trực thuộc Thành ủy, các ban Thành ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn tổ chức quán triệt, xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết 25 và Chương trình hành động của Thành ủy phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ chính trị và thực tiễn của địa phương; cơ quan, đơn vị.

2. Ban Dân vận Thành ủy chủ trì, phối hợp với các ban Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy và ban cán sự đảng, đảng đoàn kiểm tra, giám sát; kịp thời đề xuất, kiến nghị những vấn đề mới phát sinh và hàng năm báo cáo kết quả thực hiện Chương trình hành động này với Ban Thường vụ Thành ủy; giúp Ban Thường vụ Thành ủy sơ kết vào năm 2015 và tổng kết vào năm 2020.

Chương trình hành động này được quán triệt, phổ biến đến các chi bộ.

Nơi nhận :

- Ban Bí thư,
- Ban Dân vận Trung ương,
- Văn phòng Trung ương,
- Các đồng chí Thành ủy viên,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
Ban Thường vụ Thành đoàn,
- Các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở
và đảng ủy cơ sở trực thuộc Thành ủy,
- Các ban Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy,
- Văn phòng Thành ủy (Lãnh đạo, NCTH),
- Lưu VPTU.

T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ



Lê Thanh Hải

**KẾT LUẬN
CỦA BAN BÍ THƯ**

**về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW,
ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI
về "Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác
dân vận trong tình hình mới"**

Tại phiên họp ngày 11/12/2018, sau khi nghe Ban Chỉ đạo báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI về "Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới", Ban Bí thư đã kết luận như sau:

1. Năm năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng, công tác dân vận gắn với công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức đã được tăng cường, tiếp tục đổi mới và đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ.

Công tác dân vận của các cơ quan nhà nước đạt được kết quả tích cực; ý thức trách nhiệm, tinh thần gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là của người đứng đầu được nâng lên. Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, hướng về cơ sở, tăng cường hoạt động giám sát, phản biện, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền. Các phong trào thi đua yêu nước được đẩy mạnh gắn với việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và phong trào thi đua "Dân vận khéo", góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại; nâng cao đời sống, giải quyết có hiệu quả nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của nhân dân. Những kết quả quan trọng nêu trên đã tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Tuy nhiên, công tác dân vận còn một số hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu của tình hình mới, như việc nắm tình hình nhân dân; phát huy vai trò gương mẫu của cán bộ, đảng viên; thể chế hoá đường lối, chủ trương của Đảng và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước; vận động, tuyên truyền, giải quyết khiếu kiện phức tạp, đông người kéo dài...

Những hạn chế nêu trên có nguyên nhân khách quan, nhưng nguyên nhân chủ quan là chủ yếu: Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của một số tổ chức đảng, nhất là ở cơ sở còn hạn chế. Một số nơi vai trò tiên phong, nòng cốt của cán bộ, đảng viên còn mờ nhạt; chấp hành chính sách, pháp luật chưa nghiêm. Một số chủ trương, chính sách, chương trình phát triển kinh tế - xã hội còn chậm và chưa hiệu quả, cá biệt có chủ trương, chính sách chưa được sự đồng thuận cao của nhân dân; một số chương trình, dự án có sự thất thoát, lãng phí lớn, chậm được giải quyết; chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận, đoàn thể chưa đáp ứng được yêu cầu của tình hình mới.

2. Trong bối cảnh đất nước ta đang đứng trước nhiều cơ hội và thách thức. Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 đang diễn ra; trình độ dân trí ngày càng cao; vai trò làm chủ của nhân dân ngày càng được mở rộng; các phương tiện thông tin trực tiếp tác động ngày càng đa dạng, đa chiều; các thế lực thù địch, phần tử xấu chống phá ngày càng tinh vi, quyết liệt... Đảng ta tiếp tục tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo đối với công tác dân vận. Để tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, Ban Bí thư yêu cầu các tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ, các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn trực thuộc Trung ương thực hiện tốt một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

2.1. Tiếp tục tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, hành động về công tác dân vận của các cấp uỷ đảng, hệ thống chính trị; phát huy vai trò của nhân dân tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh. Đẩy mạnh tuyên truyền về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác dân vận; đổi mới cách thức tuyên truyền, sử dụng có hiệu quả các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội. Đổi mới công tác dân vận theo hướng thiết thực, với cách làm sáng tạo, hướng đến mục tiêu đồng thuận, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, phát huy sức mạnh to lớn của khối đại đoàn kết toàn dân trong phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm an ninh, quốc phòng.

2.2. Tập trung làm tốt công tác dân vận của các cơ quan nhà nước, trọng tâm là:

- Nâng cao chất lượng, phát huy vai trò, sự tham gia của nhân dân trong xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên cơ sở bảo đảm hài hoà lợi ích giữa Nhà nước, doanh nghiệp và nhân dân, giữa các vùng, miền, quan tâm đến các đối tượng yếu thế trong xã hội. Tiếp tục hoàn thiện, cụ thể hoá cơ chế "Đảng lãnh đạo,

Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ" và phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra". Nâng cao chất lượng, khắc phục tính hình thức trong hoạt động tiếp xúc cử tri, hoạt động giám sát, tiếp dân, đối thoại, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của nhân dân.

- Tiếp tục hoàn thiện và thực thi quy định về đạo đức công vụ kết hợp với tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra. Tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng công tác dân vận; phát huy vai trò gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ cấp chiến lược, người đứng đầu, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang trực tiếp giao tiếp với nhân dân. Chống các khuynh hướng mị dân, kích động dân trước những hiện tượng tiêu cực. Kiên quyết phê phán, đấu tranh mạnh mẽ với biểu hiện thờ ơ, vô cảm, quan liêu, hách dịch, cửa quyền, những nhiễu dân...

- Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở. Tăng cường đối thoại, tiếp xúc với nhân dân, sâu sát cơ sở, lắng nghe tâm tư, kịp thời giải quyết nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của nhân dân; sớm khắc phục tình trạng chậm hoặc không nắm được tình hình nhân dân. Tập trung xử lý khẩn trương, dứt điểm, kịp thời các vấn đề bức xúc liên quan trực tiếp đến đời sống nhân dân, các vụ khiếu kiện đông người, vượt cấp, kéo dài, tránh để hình thành và lan rộng các điểm nóng về an ninh, trật tự xã hội.

2.3. Phát huy vai trò, tích cực đổi mới nội dung, phương thức hoạt động và tổ chức của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng theo hướng có trọng tâm, thực chất, hiệu quả hơn. Quan tâm lựa chọn, đào tạo, bồi dưỡng và có cơ chế, chính sách động viên đội ngũ cán bộ làm công tác mặt trận, dân vận, đoàn thể; kiên quyết không bố trí cán bộ thiếu gương mẫu, đạo đức kém, vi phạm kỷ luật làm công tác dân vận.

Thực hiện nghiêm túc và nhất quán nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự bảo đảm kinh phí hoạt động và tuân thủ pháp luật; Nhà nước chỉ cấp kinh phí để thực hiện những nhiệm vụ do Đảng và Nhà nước giao đối với tổ chức và hoạt động của các hội quần chúng.

2.4. Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, thực hiện tốt phong trào thi đua "Dân vận khéo", tích cực tuyên truyền, biểu dương, nhân rộng các mô hình, điển hình về công tác dân vận.

2.5. Đẩy mạnh công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, công tác phòng, chống tham nhũng; kiên quyết đấu tranh với những quan điểm, luận điệu sai trái.

2.6. Tăng cường phối hợp, thực hiện Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; xây dựng cơ chế phối hợp giữa chính quyền, các cơ quan, tổ chức với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp; tích cực đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về công tác dân vận.

3. Các tỉnh ủy, thành ủy, các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Trung ương tổ chức phổ biến, quán triệt, xây dựng chương trình hành động, kế hoạch hằng năm thực hiện Kết luận này; định kỳ tổ chức kiểm tra, theo dõi, hướng dẫn thực hiện.

Ban Dân vận Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và định kỳ báo cáo Ban Bí thư về kết quả thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW và Kết luận này.

Nơi nhận:

- Các tỉnh ủy, thành ủy,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Trung ương,
- Các đảng ủy đơn vị sự nghiệp Trung ương,
- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

T/M BAN BÍ THƯ



Trần Quốc Vượng

KHÔNG ĐƯA TIN TRÊN CÁC PHƯƠNG TIỆN THÔNG TIN ĐẠI CHÚNG

**THÀNH ỦY THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VĂN PHÒNG**

Số 774-BS/VPTU

Nơi nhận :

- Các đồng chí Thành ủy viên,
- Các ban Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy,
- Các quận ủy, huyện ủy; đảng ủy cấp trên cơ sở và đảng ủy cơ sở trực thuộc Thành ủy,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng, Ban Thường vụ Thành Đoàn,
- VPTU: Lãnh đạo, Phòng TH,
- Lưu VPTU.

Sao lục

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 01 năm 2019

**K/T CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Trần Anh Tuấn

THÀNH ỦY THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số 337-KH/TU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 01 năm 2020

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kết luận số 43-KL/TW ngày 07 tháng 01 năm 2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03 tháng 6 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”

BAN DÂN VẬN THÀNH ỦY TP. HCM
CÔNG VĂN BẢN
Số đến 146 ngày 10/01/2020
Số Lưu 03

Thực hiện Kết luận số 43-KL/TW ngày 07 tháng 01 năm 2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03 tháng 6 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới” (viết tắt là Kết luận 43 của Ban Bí thư), Ban Thường vụ Thành ủy xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tiếp tục nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, đoàn viên, hội viên và nhân dân về vị trí, vai trò công tác dân vận của Đảng trong tình hình mới. Qua đó, tiếp tục tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong hành động về công tác dân vận của các cấp ủy đảng, hệ thống chính trị, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh.

- Tập trung làm tốt công tác dân vận chính quyền; nêu cao ý thức, trách nhiệm, tinh thần gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là hành động nêu gương của người đứng đầu các cấp; khắc phục những hạn chế, khuyết điểm trong lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác dân vận; đề ra các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục thực hiện tốt công tác dân vận tại địa phương, cơ quan, đơn vị trong thời gian tới.

- Nghiêm túc triển khai, quán triệt thực hiện Kết luận 43 của Ban Bí thư đến các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân bằng những việc làm cụ thể, thiết thực, sáng tạo, hướng tới sự đồng thuận xã hội và củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tiếp tục nâng cao nhận thức và hành động của hệ thống chính trị về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác dân vận; đổi mới công tác dân vận để củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước

1.1. Ban Dân vận Thành ủy tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy

- Tổ chức phổ biến, quán triệt Kết luận 43 của Ban Bí thư và các văn bản của Trung ương, Thành ủy về công tác dân vận đến các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân. Thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng về công tác dân vận; định kỳ sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm, bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp tình hình mới.

- Tăng cường công tác phối hợp năm và dự báo tình hình Nhân dân, báo cáo định kỳ vào đầu tháng 4, tháng 8 và tháng 12, nhất là người dân chịu ảnh hưởng khi thực hiện các dự án, công nhân lao động, nông dân, dân tộc, tôn giáo, thanh niên, sinh viên, trí thức, doanh nhân; qua đó, góp phần giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn.

- Xây dựng các chuyên đề về công tác dân vận; triển khai các đợt sinh hoạt chính trị kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; 45 năm giải phóng Miền Nam thống nhất đất nước, 90 năm Ngày truyền thống công tác dân vận và những ngày lễ kỷ niệm quan trọng của đất nước và thành phố, ... Các hoạt động này nhằm giúp cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trang bị thêm kiến thức, thông tin để xây dựng kế hoạch thực hiện, tự giác rèn luyện, tu dưỡng, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống và tác phong công tác, nêu cao ý thức trách nhiệm phục vụ Nhân dân trong giai đoạn hiện nay.

- Quan tâm công tác tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng công tác dân vận, mặt trận, đoàn thể và kỹ năng xử lý tình huống cho cán bộ chủ chốt từ thành phố đến cơ sở và cán bộ chính quyền các cấp hàng năm. Phối hợp nghiên cứu, biên soạn nội dung, chương trình giảng dạy về công tác dân vận, dân tộc, tôn giáo.

1.2. Ban Tuyên giáo Thành ủy phối hợp Ban Dân vận Thành ủy tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền về tầm quan trọng của công tác dân vận trong tình hình mới; đổi mới cách thức tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông đại chúng. Các cơ quan báo, đài xây dựng chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền, cổ vũ và nhân rộng các nhân tố mới, các mô hình, cách làm hay, hiệu quả, sáng tạo trong công tác dân vận.

1.3. Ban Tổ chức Thành ủy tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy tiếp tục thực hiện việc điều động, luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ làm công tác dân vận, mặt trận, đoàn thể sang công tác chính quyền và ngược lại; phối hợp Ban Dân vận Thành ủy tập trung thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận, mặt trận, đoàn thể và có cơ chế, chính sách động viên kịp thời, phù hợp.

2. Tăng cường công tác dân vận của các cơ quan Nhà nước gắn với việc thực hiện chế độ dân chủ ở cơ sở

Giao Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo Ủy ban nhân dân thành phố chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ:

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính nhằm thực hiện hiệu quả Nghị quyết 54 của Quốc hội, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ X về công tác dân vận và 07 chương trình đột phá của thành phố; xây dựng chính quyền điện tử phục vụ Nhân dân và doanh nghiệp góp phần nâng cao chỉ số hài lòng của người dân; thường xuyên rà soát thủ tục hành chính, các chủ trương, cơ chế, chính sách để bổ sung, kiến nghị, điều chỉnh phù hợp với thực tiễn và tạo được sự đồng thuận của Nhân dân.

- Thực hiện nghiêm Quyết định số 67/2017/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy định về quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh. Tăng cường giáo dục đạo đức công vụ, nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ Nhân dân cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra công vụ, xử lý nghiêm những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi cửa quyền, tham nhũng, lãng phí, gây phiền hà cho nhân dân, xâm phạm quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân. Đưa kết quả chỉ số hài lòng của người dân đối với cán bộ, công chức, viên chức là một trong những tiêu chí đánh giá, phân loại thi đua, khen thưởng đối với tập thể và cá nhân ở cơ quan Nhà nước các cấp.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình phối hợp công tác dân vận giữa Ban Dân vận Thành ủy với Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân thành phố giai đoạn 2017 - 2021. Tiếp tục triển khai sâu rộng kế hoạch phát động phong trào thi đua “Dân vận khéo” trong các cơ quan Nhà nước.

- Triển khai thực hiện Quy định của Ban Thường vụ Thành ủy cụ thể hóa Quyết định số 99-QĐ/TW ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Ban Bí thư ban hành “Hướng dẫn khung đề các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương tiếp tục phát huy vai trò của Nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

- Thực hiện hiệu quả các Quyết định của Ban Thường vụ Thành ủy về vai trò của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền¹; tăng cường công tác tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, người đứng đầu chính quyền các cấp với Nhân dân; thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở. Tập trung chỉ đạo giải quyết kịp thời bức xúc, kiến nghị của Nhân dân, khiếu nại, tố cáo của công dân liên quan đến vấn đề bồi thường, hỗ trợ, tái định cư các dự án có thu hồi đất trên địa bàn, không để vụ việc phức tạp, kéo dài, hình thành “điểm nóng” gây mất ổn định về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; tiếp tục thực hiện phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”; thực hành dân chủ, công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan Nhà nước, bảo đảm để Nhân dân tham gia giám sát hoạt động của cơ quan Nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh. Cấp ủy, người đứng đầu địa phương, cơ quan, đơn vị có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ chủ chốt về quy chế dân chủ ở cơ sở.

¹ Quyết định 935-QĐ/TU về Quy chế tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, người đứng đầu chính quyền các cấp với nhân dân trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh; Quyết định 936-QĐ/TU Quy định về trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức tiếp thu góp ý của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh; Quyết định 994-QĐ/TU ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Ban Thường vụ Thành ủy; Quyết định số 2405-QĐ/TU ngày 07 tháng 7 năm 2019 về trách nhiệm của Bí thư Thành ủy; bí thư quận ủy, huyện ủy và bí thư đảng ủy xã - phường, thị trấn trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân.

3. Tập trung đổi mới tổ chức, nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội

3.1. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố thực hiện:

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội theo tinh thần Thông tri số 08-TT/TU của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Kết luận số 62-KL/TW ngày 08 tháng 12 năm 2009 của Bộ Chính trị; trong đó, tập trung hướng về cơ sở, phát huy mô hình hoạt động tự quản ở cộng đồng dân cư, các cuộc vận động, các phong trào thi đua có trọng tâm, trọng điểm và tạo sức lan tỏa để thu hút, tập hợp đoàn viên, hội viên.

- Nâng cao chất lượng hoạt động giám sát, phản biện xã hội theo Quyết định số 217-QĐ/TW² và việc góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo Quyết định số 218-QĐ/TW³ ngày 12 tháng 12 năm 2013 của Bộ Chính trị khóa XI; Quy định số 124-QĐ/TW ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Ban Bí thư⁴. Công tác giám sát, phản biện xã hội cần tập trung vào những vấn đề Nhân dân quan tâm, bức xúc.

- Tiếp tục tổ chức giao ban chuyên đề hàng quý giữa Thường trực Thành ủy với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố; thực hiện tốt Quy định về việc Thường trực Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Trưởng các Ban xây dựng Đảng của Thành ủy tham dự các hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội thành phố.

- Tăng cường công tác tuyên truyền vận động, tập hợp đoàn viên, hội viên tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động; phát huy sức mạnh to lớn của khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

- Tham mưu chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội của các tổ chức chính trị - xã hội và các Hội quần chúng khi hết nhiệm kỳ.

3.2. Các tổ chức hội quán triệt và thực hiện đúng nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự đảm bảo kinh phí hoạt động và tuân thủ pháp luật; Nhà nước chỉ cấp kinh phí để thực hiện những nhiệm vụ do Đảng và Nhà nước giao đối với tổ chức và hoạt động của các hội.

4. Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; thực hiện tốt phong trào thi đua “Dân vận khéo”

- Các cấp ủy đảng lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước trong cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân; cụ thể hóa các nội dung phong trào sát với tình hình thực tiễn và nhiệm vụ chính trị của cấp ủy, chính quyền cùng cấp đang lãnh đạo, chỉ đạo; tổ chức phong trào thi đua phải thực chất, tránh hình thức.

² Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội.

³ Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

⁴ Về giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên.

- Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với các nội dung “5 không”⁵ đã được triển khai, nhất là “Dân vận khéo” trong xây dựng đô thị văn minh, xây dựng nông thôn mới, trong phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh và thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 19-CT/TU của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Cuộc vận động “Người dân thành phố Hồ Chí Minh không xả rác ra đường và kênh rạch, vì thành phố sạch và giảm ngập nước”. Tích cực tuyên truyền, biểu dương, nhân rộng các mô hình, điển hình, cách làm hay, hiệu quả của các tập thể và cá nhân về công tác dân vận để cán bộ, công chức, viên chức, chiến sỹ lực lượng vũ trang nêu cao tinh thần phục vụ Nhân dân, có ý thức và thái độ đúng đắn, tôn trọng Nhân dân, đồng thời phát huy tiềm năng, trí tuệ, hiến kế xây dựng và bảo vệ thành phố và các phong trào thi đua yêu nước khác do thành phố và các địa phương phát động.

- Tập trung thực hiện tốt công tác dân tộc - tôn giáo; tăng cường công tác vận động đồng bào các dân tộc thiểu số, nhất là đồng bào dân tộc Hoa và chức sắc các tôn giáo trong tình hình mới; tạo điều kiện cho các tổ chức tôn giáo sinh hoạt tôn giáo theo quy định pháp luật, theo hiến chương, điều lệ của tổ chức tôn giáo đã được Nhà nước công nhận; xây dựng, bồi dưỡng, phát huy hiệu quả cốt cán đặc thù, cốt cán phong trào trong đồng bào dân tộc thiểu số, trong các tôn giáo; đào tạo, bố trí đội ngũ cán bộ làm công tác dân tộc, tôn giáo đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

5. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân vận góp phần nâng cao hiệu quả công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng

5.1. Ban Nội chính Thành ủy tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo các cấp ủy tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo triển khai có hiệu quả các chương trình, kế hoạch của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy về công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm và phòng, chống lãng phí⁶ ở từng địa phương, cơ quan, đơn vị gắn với đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, nhất là tính tiên phong, gương mẫu, ý thức phục vụ nhân dân góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

⁵ “Không để người nghèo, người yếu thế tụt hậu, bị bỏ quên”, “Không gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp”, “Không xả rác bừa bãi ra đường phố và kênh rạch”, “Không vi phạm Luật Giao thông đường bộ” và “Không tụ tập gây rối, ảnh hưởng an ninh chính trị, trật tự an toàn nơi cư trú và trên đường phố”

⁶ Gồm: Chương trình công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí hàng năm; Kế hoạch số 92-KH/TU ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Kết luận số 10-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Quy định số 1374-QĐ/TU ngày 01 tháng 12 năm 2017 của Ban Thường vụ Thành ủy về quy trình giải quyết thông tin phản ánh liên quan các tập thể, cá nhân suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước;...

5.2. Ban Dân vận Thành ủy tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quyết định số 489-QĐ/TU ngày 16 tháng 7 năm 2011 của Ban Thường vụ Thành ủy về ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị thành phố Hồ Chí Minh, Chương trình hành động số 10-CTrHĐ/TU ngày 17 tháng 8 năm 2016 thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ X về công tác dân vận; phát huy tốt Quy chế phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội với ủy ban nhân dân, với lực lượng vũ trang, với các hội quần chúng trong công tác dân vận.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các ban của Thành ủy, Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố, các Đảng đoàn và Ban Thường vụ Thành đoàn, các hội quần chúng triển khai thực hiện các nội dung đã được phân công cụ thể trong Kế hoạch này.

2. Các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở và đảng ủy cơ sở trực thuộc Thành ủy căn cứ Kết luận số 43-KL/TW của Ban Bí thư và Kế hoạch này lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thực tiễn của địa phương, đơn vị; đồng thời, tổ chức triển khai, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân tạo sự đồng thuận xã hội và hành động tích cực trong đổi mới công tác dân vận của các cấp ủy và hệ thống chính trị tại địa phương, cơ sở.

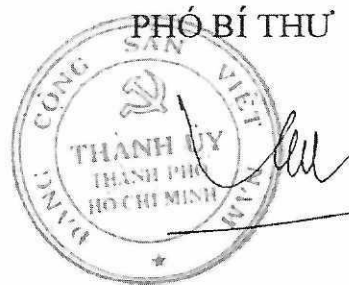
3. Ban Dân vận Thành ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; hàng năm báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy kết quả thực hiện.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương (đề báo cáo);
- Ban Dân vận Trung ương;
- Các đồng chí Thành ủy viên;
- Các ban Thành ủy, Ủy ban kiểm tra Thành ủy,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn và Ban Thường vụ Thành đoàn;
- Các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở và đảng ủy cơ sở trực thuộc Thành ủy;
- Văn phòng Thành ủy (Lãnh đạo, Phòng TH/Linh);
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

PHÓ BÍ THƯ



Võ Thị Dung

